

## Tiết 73: RÚT GỌN PHÂN SỐ

## I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:

- HS hiểu thế nào là rút gọn phân số và biết cách rút gọn phân số.
- HS hiểu thế nào là phân số tối giản và biết cách đưa phân số về dạng tối giản.

- Vận dụng được tính chất cơ bản của phân số trong thực hiện rút gọn phân số
- Bước đầu có kĩ năng rút gọn phân số, có ý thức viết phân số ở dạng tối giản

## II. CHUẨN BỊ TÀI LIỆU-TBDH:

2. Chuẩn bị của trò: ĐDHT, SGK, phiếu học tập.

## 1. Ổn định tổ chức:

Nêu các tính chất cơ bản của phân số?

| Hoạt động của thầy - trò                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Nội dung kiến thức                                                                                                                                                     |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b><u>Hoạt động 1:</u></b> Tìm hiểu cách rút gọn phân số</p> <p>GV: Giải thích vì sao: <math>\frac{28}{48} = \frac{14}{21}</math></p> <p>Vậy số 2 có quan hệ như thế nào đối với tử và mẫu của phân số ?</p> <p>GV: Em có nhận xét gì về tử và mẫu của <math>\frac{28}{48}</math> &amp; <math>\frac{14}{21}</math> ?</p> <p>HS: Phân số <math>\frac{14}{21}</math> có tử và mẫu nhỏ hơn tử và mẫu của phân số đã cho nhưng vẫn bằng phân số đã cho.</p> <p>GV: Ta lại xét tương tự như trên <math>\frac{14}{21} = \frac{2}{3}</math> ?</p> <p>HS: xét tương tự như trên</p> <p>GV: khẳng định: Mỗi lần chia cả tử và mẫu của 1 phân số cho một ƯC khác 1 của chúng ta được 1 phân số đơn giản hơn và bằng phân số đã cho. Cách làm như vậy gọi là <b>rút gọn phân số</b>.</p> | <p><u>1. Cách rút gọn phân số</u></p> <p><b><i>Quy tắc :</i></b> Muốn rút gọn một phân số là ta chia cả tử và mẫu của phân số cho một ƯC (khác 1 và -1) của chúng.</p> |

GV: Vậy thế nào là rút gọn phân số?  
 HS: Rút gọn phân số là ta chia cả tử và mẫu của phân số cho một ƯC khác 1 và -1 của chúng.

GV: Rút gọn phân số  $\frac{-4}{8}$ ?

GV: Gọi hs lên bảng làm ?1

### **Hoạt động 2:** Tìm hiểu phân số tối giản?

GV: Hãy rút gọn các phân số sau:  $\frac{-2}{3}, \frac{29}{15}, \frac{36}{25}$  và nêu nhận xét về ƯC của tử và mẫu ?

HS: không rút gọn được. ƯC (tử, mẫu) =  $\{-1; 1\}$

GV: khẳng định: các phân số trên là phân số tối giản. Vậy thế nào là phân số tối giản?

HS: đọc khái niệm phân số tối giản

GV: Làm thế nào để đưa một phân số chưa tối giản về dạng phân số tối giản?

HS: Rút gọn đến khi không rút gọn được nữa.

GV: Rút gọn các phân số chưa tối giản ở ?2

HS: lên bảng làm ,hs làm vào vở.

GV: Nêu mqh giữa các số 3; 4; 7 với tử và mẫu của các phân số tương ứng?

HS: 3;4;7 là các ƯCLN của tử và mẫu của các phân số tương ứng

GV: Quan sát các phân số tối giản như:  $\frac{-2}{3}, \frac{29}{15}, \frac{36}{25}$  em thấy tử và mẫu của

chúng quan hệ như thế nào với nhau?

HS: Các phân số tối giản có giá trị tuyệt đối của tử và mẫu là hai số nguyên tố cùng nhau.

GV: Nêu chú ý SGK

HS: đọc chú ý trang 14 SGK

**Ví dụ:** Rút gọn phân số  $\frac{-4}{8}$

$$\frac{-4}{8} = \frac{-4 : 4}{8 : 4} = \frac{-1}{2}$$

### **?1** Hướng dẫn

a)  $\frac{-5}{10} = \frac{-1}{2}$  ;

b)  $\frac{18}{-33} = \frac{6}{-11}$

c)  $\frac{19}{57}$  ;

d)  $\frac{-36}{-12} = 3$

### **2. Thế nào là phân số tối giản?**

Phân số tối giản là phân số mà tử và mẫu chỉ có ƯC là 1 hay -1.

**Ví dụ:**  $\frac{-2}{3}, \frac{29}{15}, \frac{36}{25}$  là các phân số tối giản.

Vậy muốn đưa 1 phân số về dạng tối giản ta chỉ cần chia cả tử và mẫu cho ƯCLN của chúng .

**?2** Các phân số tối giản trong các phân số  $\frac{3}{6}, \frac{-1}{4}, \frac{-4}{12}, \frac{9}{16}, \frac{14}{63}$  là:  $\frac{-1}{4}, \frac{9}{16}, \frac{14}{63}$

**Ví dụ:** Rút gọn đến tối giản :

$$\frac{3}{6} = \frac{3 : 3}{6 : 3} = \frac{1}{2}$$

$$\frac{-4}{12} = \frac{-4 : 4}{12 : 4} = \frac{-1}{3}$$

$$\frac{14}{63} = \frac{14 : 7}{63 : 7} = \frac{2}{9}$$

**Nhận xét:** (SGK)

► **Chú ý :** (SGK)

### **4. Củng cố - Luyện tập:**

- GV nhấn mạnh lại quy tắc rút gọn phân số.
- Hướng dẫn học sinh làm bài tập 15 trang 15 SGK.

5. Hướng dẫn học sinh học ở nhà:

- Học sinh về nhà học bài và làm bài tập còn lại trong SGK.
- Chuẩn bị bài tập phần luyện tập